

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. Basic information on applicants in Viet Nam:

1. Full name of ex-political prisoner : LIÊN HOÀNG NGOC
2. Date, place of birth : MAY 1st 1931 - Xuân an, Phú lộc, Thừa thiên
3. Position, rank (before April 1975) : Chief of the Section of Management Logistical Helping. (Trưởng Ban Điều hành)
Captain (functional: nhiệm chức)
SN. 51/202874.
5th Area Logistical Command APO.3435.
4. Month, date, year arrested : June 23. 1975
5. Month, date, year out of camp : February 10. 1980,
Be under surveillance in 12 months
Certificate No 156/QH2 dated Feb. 10. 1980.
6. Photocopy of your release certificate : one copy here attached.
7. Present mailing address of ex-political prisoner : HOÀNG NGOC LIÊN
No 31 HOA LƯU, PHƯỚC TIỀN NHATRANG
VIET NAM
8. Current occupation : Handicraft worker.

II. List full name - date - place of birth of ex-political prisoner: LIÊN Hoàng ngọc , MAY 1st 1931, Xuân an, Phú lộc, Thừa thiên.

A. Relative to accompany with ex-political prisoner to be consist of for US country:

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	Married Singled	Relationship
1. On the household censor book at				31 Hoa Lư Nhatrang.	
(1) ĐIỀU AI Nguyễn Khoa	1939	Rạch giá	Female	Married	Wife
(2) VŨ Hoàng ngân	1962	Nhatrang	male	Singled	Son
(3) NGỌC THUY Hoàng thị	1965	Nhatrang	Female	Singled	daughter
(4) THUY TIỀN Hoàng thị	1967	Nhatrang	Female	Singled	daughter
(5) GIANG Hoàng Kim	1968	Nhatrang	male	Singled	Son
(6) KIM PHUONG Hoàng thị	1971	Nhatrang	Female	Singled	daughter

B. Complete Family Listing (living/dead) of ex-political prisoner.

Name	Date of birth	Place of birth	Living Dead	Address
LÂU Hoàng ngọc (father)	1905	Chùa thiên	Dead	
MAI Tôn nữ thị (mother)	1903	Chùa thiên	Dead	
SEN Hoàng thị (Sister)	1934	Chùa thiên	Dead	
LANG Hoàng ngọc (brother)	1941	Chùa thiên	Dead	
NHAN Hoàng thị (Sister)	1938	Chùa thiên	Living	491/50 Lê văn Sỹ Ho Chi Minh city VN
LÊ Trần thị (mother in law)	1914	Rạch giá	Living	31 Hoa Lư Nhatrang VN
HẢI Hoàng ngân (Son)	1959	Nhatrang	Living	31 Hoa Lư Nhatrang VN
THANH HƯƠNG Lê thị (daughter in law)	1959	Nhatrang	Living	31 Hoa Lư Nhatrang VN
NGUYỄN Hoàng hải (grand son)	1988	Nhatrang	Living	31 Hoa Lư Nhatrang VN

NGOC TUYEN Hoang thi (daughter)	1956	Nhatrang	Living	22/1 Phu Dong, Nhatrang VN
LINH Nguyen den (son-in-law)	1955	Nhatrang	Living	22/1 Phu Dong -
HAI DANG Nguyen hoang (grandson)	1981	Nhatrang	Living	22/1 Phu Dong -
NGOC CHAU Nguyen hoang (granddaughter)	1984	Nhatrang	Living	22/1 Phu Dong -

III. Relative outside Viet Nam.

A. Closed relative in the US

No

B. Closed relative in other foreign countries

No

IV. Have you submitted the application for family reunification.

These application have reply from Bangkok

ODP - Relation to the ODP Bangkok

Yes No X

yes No X

LOI :

V. Comment remarks.

- Request your approval (under your assistance and intervention with the SRVN Government) to six persons mentioned above in this questionnaire to accompany with me. (Fm No (1) to No (6)).
My eldest son, HAI Hoang ngan, wants to stay in Viet Nam - So do his wife and his son - in order to worship the ancestors and to sweep the tombs. My mother-in-law LE Thanh thi, is too old. She herself feels unable to live in foreign contrives.
- Before the year 1974, I was the Chief of the Camp and dependant housing Section. US advisors: Major Gaddini, Captain FOX.
In the year 1974 (I don't remember the exact date), the Camp Development Branch of the 5th Area Logistical Command became the Logistical Helping Branch, assisted by the US. DAO team. Its representative was Colonel HUY Kha vang (ex-Chief of Ninh Thuan Phanrang Province).
Successive Commanders of the 5th Area Logistical Command as follows:
Colonel DOA Nguyen ki, the first - Colonel LOAN Pham Ky -
Colonel CHAU Ngoc minh - Colonel MAI To dang - and the last:
Colonel THUONG Mai duy.
- Opportunity documents if necessary will be sent according to your requirement.

Respectfully yours.
Signature, Date,

THUONG

August 9, 1988

VI. Please list here all documents attached to this questionnaire.

- One photocopy of Out of Camp Certificate with photo.

DÖ QUÖC PHÒNG

Cục Quân Pháp

SƯ ĐOÀN 3

Số: **156/QH-2**

CÖNG HÖA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM,

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 07TT/LB ngày 29-12-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số **19 - QĐ** ngày **31/01/1980** của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: **HOÀNG NGỌC LIÊN**

Ngày, tháng, năm sinh: **1931**

Quê quán: **Thừa thiên**

Trú quán: **31 Hoa Lư, Nha Trang, Phú Khánh**

Nơi cho về: **31 Hoa Lư, Nha Trang, Phú Khánh.**

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: **51/202.874 - Đại úy Trưởng ban điều hành hỗ trợ tiếp vận.**



- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: _____ thuộc Huyện,

Quận: **thị xã Nha Trang** Tỉnh, Thành phố: **PHÚ KHÁNH**

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: **hai tháng**

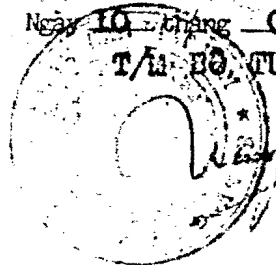
- Thời hạn đi đường: **ba** ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: **(Có phiếu cấp phát kèm theo)**

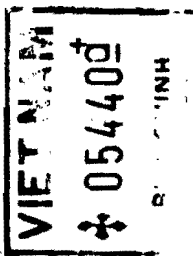
Đại thức
Hoàng Ngọc Liên là vì tiếp lãnh tha
Thời hạn 13
13
13

Ngày **10** tháng **02** năm **1980**

T/Á ĐÖ, TƯ LỆNH



Trung tá. **BÙI THIẾT**



SEP 11 1989



PAR AVION VIA AIR MAIL

To: Mrs K.M. THO.

P.O Box 5435

Arlington, VA. 22205-0635

USA

CONTROL

~~Card~~
~~✓ Doc. Request; Form~~ 5/26/90
~~Release Order~~
~~Computer~~
~~Form "D"~~
~~ODP/Date~~
~~Membership; Letter~~